

Số: 43 /CV-PGD&ĐT  
V/v Hướng dẫn viết, đánh giá SKKN  
năm học 2015 – 2016.

Tu Mơ Rông, ngày 16 tháng 2 năm 2016

Kính gửi: Các đơn vị trường Tiểu học huyện Tu Mơ Rông.

Thực hiện Kế hoạch số 387/KH-PGD&ĐT, ngày 11/9/2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2015 – 2016 đối với giáo dục tiểu học năm học 2015 – 2016;

Để duy trì và nâng cao chất lượng phong trào viết, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm trong cán bộ, giáo viên và thuận lợi cho việc bình xét thi đua và thi giáo viên dạy giỏi các cấp năm học 2015-2016, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị trường học thực hiện một số nội dung như sau.

### I. Mục đích, yêu cầu

- Việc viết, đánh giá và xét duyệt để công nhận sáng kiến kinh nghiệm (SKKN), áp dụng SKKN nhằm phát huy tinh thần lao động sáng tạo của cán bộ, giáo viên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Trên cơ sở đó, chọn những SKKN có giá trị, mang lại hiệu quả thiết thực để phổ biến, nhân rộng; ghi nhận các cá nhân có những giải pháp sáng tạo, kinh nghiệm có giá trị, làm căn cứ cho việc xét công nhận danh hiệu thi đua các cấp và làm cơ sở tham gia thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Từ phong trào viết SKKN, giúp các đơn vị đi sâu vào nghiên cứu khoa học sự phạm ứng dụng, nâng cao năng lực và bồi dưỡng đội ngũ ngày càng vững về chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tiễn, nghiên cứu khoa học và khả năng tự học.

### II. Nội dung sáng kiến kinh nghiệm.

- Phạm vi đề tài của các SKKN rất rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực, từ công tác quản lý, công tác giáo dục, công tác dạy học và công tác phục vụ quản lý, phục vụ giáo dục và dạy học... đến công tác tổ chức và hoạt động đoàn thể trong nhà trường. Trong đó, trọng tâm là giải quyết các vấn đề đặt ra trong quản lý và giảng dạy, nhằm thực hiện đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng dạy học và đổi mới công tác quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý dạy học.

- SKKN phải thể hiện được các giải pháp, biện pháp, cách làm... nhằm thực hiện mục đích, yêu cầu đề ra. Nêu bật kết quả đạt được (kết quả định tính và định lượng, trên cơ sở khảo sát, đánh giá khoa học, khách quan; có so sánh, đối chiếu giữa sau với trước khi áp dụng giải pháp, sáng kiến hoặc áp dụng kinh nghiệm).

- Lý giải một cách khoa học sự phù hợp của các giải pháp đã thực hiện phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và qui chế chuyên môn.

- Trình bày các yêu cầu về điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để áp dụng SKKN đã nêu; những vấn đề còn bỏ ngỏ để đồng nghiệp tiếp tục nghiên cứu bổ sung.

- Khi áp dụng SKKN cần phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ của tài liệu, công nghệ mới được cá nhân tham khảo áp dụng (tên SKKN, tác giả, nơi phát hành - nếu có) và tóm tắt giải pháp, kinh nghiệm được tác giả nêu lên mà bản thân đưa vào áp dụng; trình bày điều kiện và hoàn cảnh áp dụng trong trường hợp cụ thể (chú ý nêu những điều kiện tương đồng hay khác biệt trong áp dụng); Những sáng tạo trong khi áp dụng, hoặc phần bổ sung của người áp dụng; những đề xuất, khuyến nghị (nếu có).

### **III. Về cách viết một SKKN.**

Có nhiều dàn ý về cách viết một SKKN khác nhau tùy từng lĩnh vực, từng bộ môn, nhưng quy định thống nhất dàn ý chung như sau:

#### **I. Phần mở đầu:**

- I.1. Lý do chọn đề tài.
- I.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.
- I.3. Đối tượng nghiên cứu.
- I.4. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.
- I.5. Phương pháp nghiên cứu.

#### **II. Phần nội dung**

##### **II.1. Cơ sở lý luận**

##### **II.2. Thực trạng**

- a. Thuận lợi- khó khăn
- b. Thành công- hạn chế
- c. Mạnh- yếu
- d. Các nguyên nhân, các yếu tố tác động...

e. Phân tích, đánh giá các vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đặt ra.

(Chú ý : Viết kỹ mục e này)

##### **II.3. Giải pháp, biện pháp:**

- a. Mục tiêu của giải pháp, biện pháp
- b. Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp
- c. Điều kiện thực hiện giải pháp, biện pháp
- d. Mối quan hệ giữa các giải pháp, biện pháp
- e. Kết quả khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu

##### **II.4. Kết quả thu được qua khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu**

#### **III. Phần kết luận, kiến nghị**

##### **III.1. Kết luận:** Viết ngắn gọn, khái quát, không cần số liệu

- Nêu khái quát các nội dung nghiên cứu
- Kết quả của nội dung nghiên cứu đó

##### **III.2. Kiến nghị:** Viết ngắn gọn và xuất phát từ nội dung nghiên cứu đề tài.

Trang cuối, giới thiệu *Tài liệu tham khảo*, viết theo quy định, để người chấm tiện theo dõi.

Yêu cầu số lượng trang của 1 SKKN không quá 30 trang giấy A4.

#### **IV. Về đánh giá một SKKN.**

Theo các tiêu chuẩn và tiêu chí như sau:

TIÊU CHUẨN		TIÊU CHÍ	ĐIỂM
1 TÍNH KHOA HỌC, SỰ PHẠM (Tối đa: 20 điểm)	TÍNH MỚI, TÍNH SÁNG TẠO (Tối đa: 20 điểm)	1 Đảm bảo tính chính xác, khoa học bộ môn, quan điểm tư tưởng	3
		2 Phương Pháp nghiên cứu phù hợp với đối tượng	3
		3 Luận cứ, luận chứng đúng, đủ	3
		4 Cấu trúc lôgic, hợp lý, chặt chẽ, đúng quy định	3
		5 Trình bày mạch lạc, đúng văn phong khoa học, không sai sót về khái niệm, câu và văn bản. Đảm bảo nội dung, hình thức, cấu trúc và phương pháp trình bày dễ hiểu phù hợp với quá trình dạy học và dễ áp dụng.	4
		6 Sử dụng và kết hợp hợp lý các phương pháp phù hợp với đặc trưng từng bộ môn, phương pháp sư phạm.	4
2 TÍNH HIỆU QUẢ (Tối đa: 30 điểm)	TÍNH MỚI, TÍNH SÁNG TẠO (Tối đa: 20 điểm)	1 Thể hiện đối tượng, nội dung nghiên cứu mới	4
		2 Đánh giá đúng đối tượng, lý giải đúng vấn đề, lý giải được hạn chế của cách làm cũ, tìm được cách làm mới hiệu quả hơn	4
		3 Có hướng hoặc phương pháp nghiên cứu mới	4
		4 Tìm được giải pháp, quy trình mới	4
		5 Vận dụng vào công việc của bản thân trong điều kiện mới mang lại hiệu quả cao hơn trên cơ sở những tài liệu cũ, cách làm cũ	4
3 TÍNH HIỆU QUẢ (Tối đa: 30 điểm)	TÍNH HIỆU QUẢ (Tối đa: 30 điểm)	1 Các giải pháp mang lại hiệu quả hơn trước Giải quyết được vấn đề đặt ra có tính thuyết phục cao.	8
		2 Đem lại lợi ích thực sự trong hoạt động giáo dục và đào tạo	8
		3 Giải pháp, quy trình làm tiết kiệm hơn cách cũ	7
		4 Kết luận đạt được có giá trị thực tế, tin cậy	7

			được.	
4	TÍNH ỨNG DỤNG, THỰC TIỄN (Tối đa: 30 điểm)	1	Khả năng áp dụng được ở nhiều đối tượng, nhiều nơi trong điều kiện cho phép	10
		2	SKKN có ý nghĩa đóng góp về mặt lý luận	10
		3	Đảm bảo tính thực tiễn cao	10

Tổng cộng: 100 điểm. Cho điểm các tiêu chí đến điểm 1.

Quy định đánh giá như sau:

- Loại Tốt (A): Từ 86 đến 100 điểm, trong đó tiêu chuẩn 1 từ 17 điểm trở lên, tiêu chuẩn 3 từ 26 điểm trở lên
- Loại Khá (B): Từ 75 đến 85 điểm, trong đó, tiêu chuẩn 1 đạt 17 điểm trở lên.
- Loại Trung bình (C): 60 đến 74 điểm
- Dưới 60 điểm: Không xếp loại.

## VI. Một số qui định.

1. **Hình thức trình bày:** Văn bản SKKN được in (**font unicode, cỡ chữ 14**), đóng quyển (đóng bìa, dán gáy), không có lỗi chính tả, lỗi cú pháp.

- Vừa gửi bản in vừa gửi File cho Hội đồng chấm các cấp.
- Thời gian nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo (qua địa chỉ gmail: cmth.tmr02@gmail.com và trực tiếp đ/c Hào) trước ngày 15/3/2016.

Nhận được Công văn này, đề nghị các trường Tiểu học huyện nghiêm túc thực hiện./. 

### Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP.



*Lê Văn Hoàn*

